TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN TX
TP.HÀ NỘI
-----*-----**

Bản án số 145/2019/HSST
Ngày: 6/8/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
----------***----------**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TX

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chu Thị Tuyết
2. Bà Lê Thị Thanh Huấn

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Ngô Xuân Huy – Thư ký Tòa án nhân dân quận TX

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận TX tham gia phiên tòa:

Bà Phạm Thị Thanh Đào - Kiểm sát viên

Trong ngày 06 tháng 8 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận TX, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 143/2019/TLST-HS ngày 10/7/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 195/2019/QĐXXST-HS ngày 23/7/2019 đối với bị cáo:

Nguyễn Bá H, sinh năm 1992; Nơi ĐKHKTT: ĐT, xã LĐ, huyện CM, HN; chỗ ở: Số A ngách B đường CV, phường DN, HĐ, HN, nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 6/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Bá T và bà Hoàng Thị L; có vợ là Phạm Thị A và 02 con; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 31/01/2013 bị Tòa án nhân dân huyện CM, TP HN xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 14 tháng 22 ngày về tội Trộm cắp tài sản

Danh chỉ bản số 169 lập ngày 08/4/2019 tại Công an quận TX; bị tạm giữ từ ngày 07/4/2019 đến 15/4/2019; hiện tại ngoại tại nơi cư trú; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21h15 ngày 06/4/2019, tổ công tác Công an phường PL, quận TX, TP HN làm nhiệm vụ tại khu vực ngõ 282 đường NHT, phường TXT phát hiện xe taxi Quê Lụa BKS: 30A – 67782 dừng tại trước số 21 ngõ 282 NHT có biểu hiện nghi vấn

về ma túy nên đã tiến hành kiểm tra hành chính. Lúc này bên trong xe có Nguyễn H K ngồi ghế lái, Nguyễn Bá H và Văn Công L ngồi ghế sau. Quá trình kiểm tra đối với K, L không phát hiện thu giữ gì, Nguyễn Bá H do bản thân đang cất giấu ma túy đã tự giác lấy từ mặt trong áo phông đang mặc trên người ra 01 túi nilong màu trắng kích thước 2x3 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài bằng bằng băng dính màu đen giao nộp cho tổ công tác. Tổ công tác đã lập biên bản thu giữ, niêm phong toàn bộ số tang vật đưa H về trụ sở Công an phường Phương Liệt để tiếp tục điều tra làm rõ.

Tại cơ quan điều tra Công an quận TX, Nguyễn Bá H khai nhận: Khoảng 18h00 ngày 06/04/2019, có 01 người dùng nick Zalo "Trang Anh" gọi điện cho H hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. H đồng ý và Trang Anh hẹn giao ma túy tại nhà nghỉ Ngọc Tú ở ngõ 282 Đường NHT, phường TXT, quận TX, TP HN. Sau khi thoả thuận với "Trang Anh" H gọi điện cho một người tên Tuấn dùng số 0898578332 hỏi mua 1.000.000 đồng ma túy đá. Tuấn đồng ý rồi hẹn H đi ra khu đất dịch vụ phường Dương Nội, quận Hà Đông để giao dịch mua bán. Tại đây H giao cho Tuấn 1.000.000 đồng, Tuấn đưa cho H 01 túi nilong màu trắng, kích thước 2x3 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài bằng bằng băng dính màu đen. Sau khi mua được ma tuý từ Tuấn, H đưa về phòng trọ sử dụng một ít, số còn lại H cất dấu trong túi áo phông đang mặc mục đích để bán cho "Trang Anh". Khoảng 20h ngày 06/4/2019, Văn Công L "là bạn H" đến phòng trọ của H chơi, H rủ L đi chơi được L đồng ý . H gọi một chiếc Taxi Quê lụa đến phòng trọ rồi cùng L lên xe, Trên đường đi, H bảo lái xe đi qua ngõ 282 đường Đường NHT, phường TXT, quận TX, TP HN để bán ma túy cho "Trang Anh" khi xe Taxi chở H và L đến trước nhà số 21 đường NHT thì bị Công an phường PL, quận TX kiểm tra bắt giữ.

Cơ quan Công an thu giữ của Nguyễn Bá H:

- 01 túi nilong màu trắng, kích thước 2x3 cm, bên trong chứa các hạt tinh thể màu trắng, bên ngoài bọc bằng băn dính màu đen;

- 01 điện thoại nokia 1202 màu xanh, imei: 357418044874124, lắp sim số: 0367985900;

Tại bản kết L giám định số 2262 ngày 14/4/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết L:

- Tinh thể màu trắng bên trong 01 gói nilong được bọc ngoài bằng băng dính màu đen là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng **0,325gam**.

Tại Cáo trạng số 119/CT-VKS ngày 28/6/2019, Viện kiểm sát nhân dân quận TX đã truy tố Nguyễn Bá H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố; sau khi xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 251; các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Nguyễn Bá H từ 26 đến 30 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy"

- Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và tịch thu sung quỹ Nhà nước chiếc điện thoại đã thu giữ của bị cáo

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình và xin được hưởng mức hình phạt nhẹ nhất

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ, kết L giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy có đủ cơ sở để kết L: Vào hồi 21h15 ngày 06/04/2019, tại khu vực ngõ 282 đường NHT, phường TXT, quận TX, TP HN, Nguyễn Bá H có hành vi cất giữ trái phép 0,325 gam ma túy loại Methamphetamine mục đích để bán cho người khác kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị phát hiện bắt quả tang.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân quận TX đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và gây hậu quả xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh nhiều loại tội phạm khác, nhân thân bị cáo đã từng bị kết án, mặc dù đã được xóa án tích, song lẽ ra bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm để rèn luyện bản thân, nhưng nay bị cáo vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện sự coi thường pháp luật, vì vậy cần phải có mức hình phạt phù hợp để cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Khi lượng hình, Hội đồng xét xử cũng nhận thấy quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; trong thời gian tại ngoại chờ xét xử bị cáo đã lập công chuộc tội (phát hiện một tội phạm khác và báo công an phường

Dương Nội, quận Hà Đông, Hà Nội bắt giữ người phạm tội); bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn (hai con nhỏ sinh đôi 08 tháng tuổi), do đó giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo

[5] Về xử lý vật chứng:

- Toàn bộ số ma túy đã thu giữ của bị cáo là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với chiếc điện thoại di động đã thu giữ của bị cáo, là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc trao đổi mua bán ma túy nên tịch thu sung Ngân sách nhà nước

[6] Đối với đối tượng bán ma túy cho Nguyễn Bá H, H khai mua của một người đàn ông tên Tuấn dùng số điện thoại 0898578332, nhưng H không biết rõ tên tuổi địa chỉ. Qua xác minh số điện thoại 0898578332 đăng ký mang tên Nguyễn Trung Biếng địa chỉ: Hoài Đức, Hà Nội. Do địa chỉ không cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận TX không xác minh làm rõ được.

Đối với đối tượng có địa chỉ Zallo là "Trang Anh" hỏi mua ma túy của Nguyễn Bá H, H khai chưa gặp mặt "Trang Anh" bên ngoài, chỉ biết Trang Anh dùng số điện thoại 0921557587 và nhắn tin zalo với Trang Anh. Qua xác minh xác định số điện thoại 0921557587 đăng ký mang tên Bùi Thọ Quyết, địa chỉ: Ba Vì, Hà Nội. Do địa chỉ không cụ thể, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận TX không xác minh làm rõ được.

Khi bị Công an phường Phương Liệt bắt quả tang, Văn Công L là người đi cùng xe với H, Nguyễn H K là lái xe taxi chở H, nhưng L, K không biết việc H mang ma túy đi bán nên không phải chịu trách nhiệm hình sự.

[7] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; các điểm s, u khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; các điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Bá H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

2. Xử phạt Nguyễn Bá H **02 (hai) năm 02 (hai) tháng** tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian đã tạm giữ từ ngày 07/4/2019 đến 15/4/2019

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín có các chữ ký của đối tượng Nguyễn Bá H, giám định viên Nguyễn Văn H, cán bộ công an phường Nguyễn H H, người làm chứng Văn Công L và đóng dấu giáp lai của công an phường PL vào mép dán niêm phong, bên trong có 0,325 gam Methamphetamine (đã lấy mẫu giám định).

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 màu xanh đã qua sử dụng lắp sim số thuê bao 0367985900, imei: 357418044874124.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 5/8/2019 của Chi cục thi hành án dân sự quận TX)

4. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thúy Ngọc

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND TP Hà nội;
- VKSND quận TX;
- Công an quận TX;
- THADS quận TX;
- Bị cáo;
- Lưu HS, VT.

BỘ CÔNG AN – VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO – TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO – BỘ TƯ PHÁP **--------**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** **---------**
Số: 08/2015/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP	*Hà Nội, ngày 14 tháng 11 năm 2015*

THÔNG TƯ LIÊN TỊCH

SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỘT SỐ ĐIỂM CỦA THÔNG TƯ LIÊN TỊCH SỐ 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP NGÀY 24/12/2007 CỦA BỘ CÔNG AN, VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO, TÒA ÁN NHÂN DÂN TỐI CAO, BỘ TƯ PHÁP HƯỚNG DẪN ÁP DỤNG MỘT SỐ QUY ĐỊNH TẠI CHƯƠNG XVIII "CÁC TỘI PHẠM VỀ MA TÚY" CỦA BỘ LUẬT HÌNH SỰ NĂM 1999

Căn cứ Bộ luật Hình sự năm 1999 (sửa đổi, bổ sung năm 2009);

Căn cứ Nghị quyết số 96/2015/QH13 ngày 26/6/2015 của Quốc hội khóa XIII về tăng cường các biện pháp phòng, chống oan, sai và bảo đảm bồi thường cho người bị thiệt hại trong hoạt động tố tụng hình sự;

Bộ trưởng Bộ Công an, Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Chánh án Tòa án nhân dân tối cao, Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Thông tư liên tịch sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007 của Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp hướng dẫn áp dụng một số quy định tại Chương XVIII "Các tội phạm về ma túy" của Bộ luật hình sự năm 1999 (sau đây viết gọn là Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT),

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT

1. Sửa đổi, bổ sung điểm a tiết 1.1 mục 1 Phần I như sau:

"a) Đối với các chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch hoặc chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng thì không coi toàn bộ dung dịch hoặc dung dịch pha loãng này là chất ma túy ở thể lỏng mà cần xác định hàm lượng chất ma túy trong dung dịch để tính, trọng lượng chất ma túy đó.

Ví dụ: Thuốc phiện, hêrôin được hòa thành dung dịch thì không coi toàn bộ dung dịch này là chất ma túy ở thể lỏng mà cần xác định hàm lượng moócphin cùng với các thành phần khác của thuốc phiện trong dung dịch để tính trọng lượng của thuốc phiện hoặc xác định hàm lượng moócphin cùng với các thành phần khác của hêrôin để tính trọng lượng hêrôin".

2. Sửa đổi, bổ sung tiết 1.4 mục 1 Phần I như sau:

"1.4. Trong mọi trường hợp, khi thu giữ được các chất nghi là chất ma túy hoặc tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy thì đều phải trưng cầu giám định để xác định loại và trọng lượng chất ma túy, tiền chất thu giữ được. Bắt buộc phải trưng cầu giám định hàm lượng đẻ xác định trọng lượng chất ma túy trong các trường hợp sau:

a, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể rắn được hòa thành dung dịch;

b, Chất ma túy, tiền chất dùng vào việc sản xuất chất ma túy ở thể lỏng đã được pha loãng;

c, Xái thuốc phiện;

d, Thuốc gây nghiện, thuốc hướng thần;

Ngoài các trường hợp quy định tại các điểm a, b, c và d tiết 1.4 Mục này, nếu có căn cứ và xét thấy cần thiết, Tòa án trực tiếp trưng cầu giám định để bảo đảm việc xét xử đúng pháp luật.

Nếu chất được giám định không phải là chất ma túy hoặc không phải là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, nhưng người thực hiện hành vi phạm tội ý thức rằng chất đó là chất ma túy hoặc chất đó là tiền chất dùng vào việc sản xuất trái phép chất ma túy, thì tùy hành vi phạm tội cụ thể mà truy cứu trách nhiệm hình sự người đó theo tội danh quy định tại khoản 1 của điều luật tương ứng đối với các tội phạm về ma túy.

Trường hợp một người biết là chất ma túy giả nhưng làm cho người khác tưởng là chất ma túy thật nên mua bán, trao đổi... thì người đó không bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội phạm về ma túy mà bị truy cứu trách nhiệm hình sự về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Điều 139 Bộ luật Hình sự, nếu thỏa mãn các dấu hiệu khác nữa trong cấu thành tội phạm của tội này.

Trường hợp không thu giữ được vật chứng là chất ma túy, tiền chất nhưng có căn cứ xác định được trọng lượng chất ma túy, tiền chất mà người phạm tội đã mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc chiếm đoạt thì người phạm tội bị truy cứu trách nhiệm hình sự về các tội danh và điều khoản tương ứng."

Điều 2. Quy định chuyển tiếp

1. Đối với người thực hiện hành vi phạm tội trước ngày Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành, nếu các hướng dẫn trong Thông tư liên tịch này làm giảm nhẹ trách nhiệm hình sự so với các hướng dẫn trong Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT thì được áp dụng khi điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm, xét xử phúc thẩm, xét xử giám đốc thẩm hoặc tái thẩm.

2. Đối với các trường hợp mà người phạm tội đã bị kết án đúng theo Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT và bản án đã có hiệu lực pháp luật thì không áp dụng hướng dẫn của Thông tư liên tịch này để kháng nghị theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm.

Điều 3. Hiệu lực thi hành

Thông tư liên tịch này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 12 năm 2015. Bãi bỏ các hướng dẫn tại điểm đ tiết 3.7 mục 3 Phần II; điểm b tiết 7.3 mục 7 Phần II; mục 8 Phần II của Thông tư liên tịch số 17/2007/TTLT.

Điều 4. Trách nhiệm thi hành

1. Các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành và tổ chức thực hiện hướng dẫn tại Thông tư liên tịch này.

2. Trong quá trình thực hiện Thông tư liên tịch nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị liên quan phản ánh về Bộ Công an, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân tối cao, Bộ Tư pháp để có hướng dẫn kịp thời.